TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **Tỉnh Hậu Giang**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/DS-ST
Ngày: 31-3-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Thanh Trí
2. Bà Lê Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tưởng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV

Địa chỉ: Tầng 1, 3, 4, 5, 6, Tòa nhà Thaiholdings T, số 210, đường TQK, phường TT, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hùng T và bà Lê Thị Diệu T

Địa chỉ: Số 32, đường NCT, Phường 1, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A

Địa chỉ: Số 172, ấp XMC, thị trấn RG, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Lâm Thị Diệu T trình bày như sau: Giữa ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng LV) và ông Trần

Hoàng L, bà Huỳnh Thị Kim A có ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 ngày 14/3/2019 và khế ước nhận nợ số 800201909392 ngày 14/3/2019, số tiền cấp tín dụng là 300.000.000đồng, mục đích vay là sửa chữa nhà ở và mua sắm đồ gia dụng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay là 11,6%/năm, áp dụng cố định từ ngày 14/3/2019 đến hết ngày 13/3/2020. Sau ngày 13/3/2020 áp dụng lãi suất thả nổi theo lãi suất xếp hạng tín dụng của Ngân hàng LV tại thời điểm điều chỉnh và định kỳ điều chỉnh 03 tháng/lần. Lãi suất quá hạn gốc bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi chậm trả lãi là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả lãi.

Tính đến ngày 17/02/2022 bị đơn đã trả được 135.000.001đồng nợ gốc, số tiền nợ còn phải trả là 182.956.133đồng, trong đó nợ gốc là 164.999.999đồng, lãi trong hạn là 14.584.874đồng, lãi quá hạn là 3.371.260đồng.

Ngoài ra, giữa Ngân hàng LV và ông L, bà Kim A đã ký hợp đồng tín dụng cấp hạn mức thấu chi số HDTD800201911415 vào ngày 27/12/2019. Số tiền được cấp hạn mức là 30.000.000đồng, mục đích vay vốn tiêu dùng hợp pháp. Thời hạn hạn mức thấu chi là 12 tháng, lãi suất cho vay là 14,85%/năm. Lãi suất quá hạn gốc bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi chậm trả lãi là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả lãi.

Tính đến ngày 17/02/2022, ông L, bà Kim A còn nợ 34.716.142đồng, trong đó nợ gốc là 30.223.145đồng, lãi quá hạn là 4.482.997đồng.

Tổng cộng, tính đến ngày 17/02/2022, ông L và bà Kim A còn phải trả cho Ngân hàng LV số tiền nợ gốc là 195.233.144đồng, lãi trong hạn 14.584.874đồng, lãi quá hạn 7.854.257đồng.

Ngân hàng LV đã nhiều lần yêu cầu ông L, bà Kim A trả nợ nhưng ông L, bà Kim A không trả nên Ngân hàng khởi kiện.

Quá trình tố tụng ông Trần Hoàng L, bà Huỳnh Thị Kim A không đến Tòa án dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nên không ghi nhận được ý kiến của ông L và bà Kim A.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Nguyễn Hùng Trị và Lâm Thị Diệu Trinh vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn là ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ hai lần.

Phía nguyên đơn đã gửi bản kê dư nợ gốc, nợ lãi, lãi chậm trả gốc và lãi chậm trả lãi thì hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 tính đến ngày 21/3/2023 ông L, bà Kim A còn nợ 168.151.454đồng, trong đó nợ gốc là 112.623.116đồng, lãi trong hạn 33.374.836đồng, lãi quá hạn là 18.916.332đồng; lãi chậm trả lãi là 3.237.171đồng và bản kê dư nợ gốc, nợ lãi, lãi chậm trả gốc và lãi chậm trả lãi thì

hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 (thấu chi), tính đến ngày 21/3/2023 ông L, bà Kim A còn nợ lãi quá hạn gốc là 10.197.678đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo đúng về thời hạn cũng như trình tự thủ tục. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt; Bị đơn là ông Trần Hoàng L và bà Trần Thị Kim A vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 299, Điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự 2015, Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông Trần Hoàng L và bà Trần Thị Kim A trả cho Ngân hàng LV số tiền nợ tính đến ngày 21/3/2023 đối với hợp đồng HDTD800201909392 tính đến ngày 21/3/2023 ông L, bà Kim A còn nợ 168.151.454đồng, trong đó nợ gốc là 112.623.116đồng, lãi trong hạn 33.374.836đồng, lãi quá hạn là 18.916.332đồng; lãi chậm trả lãi là 3.237.171đồng; đối với hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 (thấu chi), tính đến ngày 21/3/2023 ông L, bà Kim A còn nợ lãi quá hạn gốc là 10.197.678đồng.

Tổng cộng ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A phải trả cho Ngân hàng LV là 168.151.454đồng + 10.197.678đồng = 178.349.132đồng

Ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại hai hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 ký kết vào ngày 14/3/2019 và hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 đã ký kết vào ngày 27/12/2019 kể từ ngày 22/3/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn là Ngân hàng LV cho rằng có ký hợp đồng tín dụng cho ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A vay tiền, quá trình thực hiện hợp đồng, ông L, bà A vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ đó phát sinh tranh chấp. Xét đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt; Bị đơn là ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng LV yêu cầu ông bị đơn thA toán số tiền nợ tính đến ngày 21/3/2023 là 178.349.132đồng. Đồng thời, yêu cầu bị đơn tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 22/3/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn là ông L, bà Kim A trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa đều vắng mặt. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ mà phía nguyên đơn là Ngân hàng LV cung cấp, bao gồm bản sao bản sao chứng minh nhân dân, bản sao sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận kết hôn, hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ. Trong đó, hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 ký ngày 14/3/2019 có chữ ký tên và viết tên của Trần Hoàng L và Huỳnh Thị Kim A với tư cách bên vay thể hiện nội dung ông L, bà Kim A vay của Ngân hàng LV số tiền 300.000.000đồng và Hợp đồng tín dụng (Áp dụng đới với sản phẩm thấu chi Siêu nhA) số HDTD800201911415 ký ngày 27/12/2019 có chữ ký tên và viết tên của Trần Hoàng L và Huỳnh Thị Kim A với tư cách bên vay thể hiện nội dung Ngân hàng cấp hạn mức tín dụng cho ông L và bà Kinh A là 30.000.000đồng. Hai hợp đồng này thể hiện các nội dung thỏa thuận như nguyên đơn trình bày.

Ông L, bà Kim A dù đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án trong đó thể hiện yêu cầu của Ngân hàng LV nhưng ông L, bà Kim A vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng, tự từ bỏ quyền phản bác đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, bị đơn là ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A có nợ của Ngân hàng LV số tiền nợ tính đến ngày 21/3/2023 là 178.349.132đồng, trong đó đối với hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 nợ gốc là 112.623.116đồng, lãi trong hạn 33.374.836đồng, lãi quá hạn là 18.916.332đồng; lãi chậm trả lãi là 3.237.171đồng; đối với hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 (thấu chi), tính đến ngày 21/3/2023 ông L, bà Kim A còn nợ lãi quá hạn gốc là 10.197.678đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng LV đối với ông L và bà Kim A. Buộc ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A phải có có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng LV số tiền nợ tính đến ngày 21/3/2023 là 178.349.132đồng, trong đó đối với hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 nợ gốc là 112.623.116đồng, lãi trong hạn 33.374.836đồng, lãi quá hạn là 18.916.332đồng; lãi chậm trả lãi là 3.237.171đồng; đối với hợp đồng

tín dụng số HDTD800201911415 (thấu chi), tính đến ngày 21/3/2023 ông L, bà Kim A còn nợ lãi quá hạn gốc là 10.197.678đồng. Đồng thời, ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 22/3/2023 theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 mà hai bên đã ký kết vào ngày 14/3/2019 và hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 mà hai bên đã ký kết vào ngày 27/12/2019 cho đến khi trả hết nợ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì bị đơn Trần Hoàng L và Huỳnh Thị Kim A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 178.349.132đồng x 5% = 8.917.456đồng (Tám triệu chín trăm mười bảy ngàn bốn trăm năm mươi sáu đồng).

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV đối với bị đơn Trần Hoàng L và Huỳnh Thị Kim A về việc đòi nợ vay.

Buộc ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV số tiền nợ tính đến ngày 21 tháng 3 năm 2023 là 178.349.132đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu ba trăm bốn mươi chín ngàn một trăm ba mươi hai đồng). Trong đó:

Đối với hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 ký ngày 14 tháng 3 năm 2019, nợ gốc là 112.623.116đồng (Một trăm mười hai triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn một trăm mười sáu đồng), lãi trong hạn 33.374.836đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm bảy mươi bốn ngàn tám trăm ba mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 18.916.332đồng (Mười tám triệu chín trăm mười sáu ngàn ba trăm ba mươi hai đồng); lãi chậm trả lãi là 3.237.171đồng (Ba triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn một trăm bảy mươi mốt đồng);

Đối với hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 ký ngày 27 tháng 12 năm 2019, tính đến ngày 21/3/2023 nợ lãi quá hạn gốc là 10.197.678đồng (Mười triệu một trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm bảy mươi tám đồng).

Đồng thời, ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HDTD800201909392 mà hai bên đã ký kết vào ngày 14 tháng 3 năm 2019 và hợp đồng tín dụng số HDTD800201911415 mà hai bên đã ký kết vào ngày 27 tháng 12 năm 2019 cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Ông Trần Hoàng L và bà Huỳnh Thị Kim A phải chịu là 8.917.456đồng (Tám triệu chín trăm mười bảy ngàn bốn trăm năm mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 5.441.806đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi mốt ngàn tám trăm lẻ sáu đồng) theo biên lai thu tiền số 0012265 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Chúc Linh